

BIỂU PHÍ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Áp dụng từ ngày 18/03/2022)

Công ty Cổ phần Chứng khoán SmartInvest (AAS) ban hành biểu phí giao dịch chứng khoán như sau:

STT	Loại giao dịch	Mức phí
1	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN	
1.1	Phí mở tài khoản GDCK	Miễn phí
1.2	Phí đóng tài khoản GDCK	100.000 đồng/hồ sơ
2	PHÍ GIAO DỊCH CP/CCQ NIÊM YẾT, ĐĂNG KÝ GD	
2.1	Phí giao dịch cổ phiếu/CCQ niêm yết, đăng ký giao dịch	
	Kênh trực tiếp	0,2%/giá trị giao dịch
	Kênh điện tử	0,15%/giá trị giao dịch
2.2	Phí giao dịch trái phiếu	0,1%/giá trị giao dịch
3	LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN	
3.1	Cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền có bảo đảm	0.27 đồng/CP, CCQ/tháng
3.2	Trái phiếu doanh nghiệp	0,18 đồng/TP/tháng (tối đa 2.000.000 đồng/mã trái phiếu)
3.3	Công cụ nợ theo quy định tại Luật Quản lý nợ công	0,14 đồng/công cụ nợ theo quy định tại Luật Quản lý nợ công/tháng, tối đa 1.400.000 đồng/tháng/mã công cụ nợ
4	CHUYỂN KHOẢN CHỨNG KHOÁN	
4.1	Phí chuyển khoản chứng khoán giữa các tài khoản của nhà đầu tư tại các thành viên lưu ký khác nhau	0,5 đồng/1 chứng khoán/1 lần chuyển khoản/1 mã chứng khoán (tối thiểu 50.000 đồng và tối đa 1.000.000 đồng)
4.2	Giá dịch vụ chuyển khoản chứng khoán để thực hiện thanh toán	0,3 đồng/1 chứng khoán/1 lần chuyển khoản/1 mã chứng khoán (tối đa không quá 300.000 đồng)
4.3	Rút chứng khoán	100.000 đồng/hồ sơ
5	CHUYỂN KHOẢN CHỨNG KHOÁN KHÔNG QUA HỆ THỐNG GIAO DỊCH CỦA SỞ GDCK	
5.1	Cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch)
5.2	Chuyển nhượng chứng khoán đã niêm yết/đăng ký giao dịch do UBCKNN chấp thuận	- 0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch) đối với cổ phiếu, CCQ, CQ - 0,01% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch) đối với trái phiếu
5.3	Chuyển nhượng chứng khoán của công ty đại chúng đã đăng ký chứng khoán tại VSD nhưng chưa, không niêm yết/ đăng ký giao dịch trên SGDCK	- 0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch) đối với cổ phiếu, CCQ - 0,01% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch) đối với trái phiếu
5.4	Chuyển quyền sở hữu do thực hiện chào mua công khai	0,1% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch)
5.5	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán trong giao dịch hoán đổi CCQ ETF, thực hiện chứng quyền có bảo đảm	0,1% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch)



5.6	Biếu, tặng, cho, thừa kế chứng khoán	- 0,15% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch) đối với cổ phiếu, CCQ, CQ - 0,01% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch) đối với trái phiếu
5.7	Chuyển quyền sở hữu chứng khoán do chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, góp vốn bằng cổ phiếu thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán	0,1% giá trị giao dịch (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch)
6	PHONG TỎA, GIẢI TỎA VÀ THEO DÕI TÀI SẢN CẦM CỐ	
6.1	Phong tỏa, giải tỏa ck theo yêu cầu của NĐT	Miễn phí
6.2	Xác nhận tình trạng phong tỏa/giải tỏa tài khoản/tài sản cầm cố	Miễn phí
6.3	Phong tỏa ck theo yêu cầu của NĐT (có hồ sơ gửi VSD)	- Cổ phiếu/ CCQ: 0.15% giá trị CK phong tỏa (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch, tối đa 10.000.000 đồng/mã ck) - Trái phiếu: 0.02% giá trị CK phong tỏa (tối thiểu 100.000 VND/ giao dịch, tối đa 10.000.000 đồng/mã ck)
7	ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM ĐỐI VỚI CHỨNG KHOÁN ĐÃ ĐĂNG KÝ TẠI VSD	
7.1	Giá dịch vụ đăng ký biện pháp bảo đảm	
7.1.1	Đăng ký giao dịch bảo đảm lần đầu và phong tỏa chứng khoán	180.000 đồng/ hồ sơ
7.1.2	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	60.000 đồng/ hồ sơ
7.1.3	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	30.000 đồng/ hồ sơ
7.1.4	Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm	20.000 đồng/ hồ sơ
7.1.5	Cấp bản sao văn bản chứng nhận nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm	25.000 đồng/ hồ sơ
7.2	Giá cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm	30.000 đồng/ hồ sơ
8	CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CHỨNG KHOÁN	- Cùng công ty: 50.000 đồng/hồ sơ - Khác công ty: 100.000 đồng/hồ sơ
9	THUẾ VÀ CÁC LOẠI PHÍ DỊCH VỤ KHÁC	
9.1	Thuế bán chứng khoán	0.1%/giá trị giao dịch
9.2	Thuế cổ tức tiền	5%/tổng tiền cổ tức nhận được
9.3	Thuế cổ tức cổ phiếu, cổ phiếu thưởng	5%/giá trị giao dịch (GTGD): - nếu giá bán >= mệnh giá: GTGD = mệnh giá * SLCP; - Nếu giá bán < mệnh giá: GTGD = giá bán * SLCP
9.4	In sao kê giao dịch tiền, chứng khoán	Miễn phí
9.5	Phí xin cấp mã số giao dịch cho khách hàng nước ngoài	100.000 đồng/hồ sơ
9.6	Dịch vụ SMS (chưa VAT)	10.000 đồng/tháng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

Ngô Thị Thùy Linh